TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
**LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG**
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16287/QĐ-LĐLĐ

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 08 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

**Công trình:** **Sửa chữa, cải tạo cơ sở nhà đất Tân Thới Hiệp.**

**Địa điểm xây dựng:** **17 Nguyễn Ảnh Thủ, phường Tân Thới Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh.**

## BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 209/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 210/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 32/2026/TT-BXD ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng (đã được đính chính theo Văn bản số 9947/2026/BXD-VPB ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng);

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng (đã được đính chính theo Văn bản số 9947/2026/BXD-VPB ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng);

Căn cứ Thông tư số 41/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1041/2026/QĐ-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng công bố Hướng dẫn xác định khối lượng công trình;

Căn cứ Thông báo số 156/TB-TLĐ ngày 16/01/2026 của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao dự toán thu và sử dụng tài chính công đoàn năm 2026;

Căn cứ Kết luận số 106/KL-LĐLĐ ngày 25/06/2026 của tập thể thường trực Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh về chủ trương, kinh phí công trình sửa chữa, cải tạo cơ sở nhà đất tại số 17 Nguyễn Ảnh Thủ, phường Tân Thới Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 14238/QĐ-LĐLĐ ngày 03/08/2026 của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư công trình Sửa chữa, cải tạo cơ sở nhà đất Tân Thới Hiệp tại 17 Nguyễn Ảnh Thủ, phường Tân Thới Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 16286/QĐ-LĐLĐ ngày 24/08/2026 của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa, cải tạo cơ sở nhà đất Tân Thới Hiệp tại địa chỉ 17 Nguyễn Ảnh Thủ, phường Tân Thới Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Báo cáo số 2408-2/TVQLDA-LĐLĐ ngày 24/08/2026 của Tư vấn Quản lý dự án - Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc công trình Sửa chữa, cải tạo cơ sở nhà đất Tân Thới Hiệp;

Căn cứ Tờ trình số 359/TTr-TC ngày 24/08/2026 của Bộ phận Tài chính về việc Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Sửa chữa, cải tạo cơ sở nhà đất Tân Thới Hiệp tại địa chỉ 17 Nguyễn Ảnh Thủ, phường Tân Thới Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Sửa chữa, cải tạo cơ sở nhà đất Tân Thới Hiệp với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

Bộ phận Tài chính Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh, Tư vấn Quản lý dự án và các đơn vị tư vấn liên quan tổ chức lựa chọn nhà thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã phê duyệt đúng quy định của Luật Đấu thầu, đảm bảo đúng quy trình, công khai, minh bạch.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ phận Tài chính, Tư vấn Quản lý dự án và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**
**CHỦ TỊCH**

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**Bùi Thanh Nhân**

# PHỤ LỤC
## KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
*(Đính kèm Quyết định số 16287/QĐ-LĐLĐ ngày 24/08/2026 của Liên đoàn Lao động Thành phố)*

| Stt | Ký hiệu gói thầu | Tên gói thầu | Tóm tắt công việc chính của gói thầu | Giá gói thầu (đồng) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện gói thầu | Tùy chọn mua thêm | Giám sát hoạt động đấu thầu |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | **XÂY LẮP** | | | | | | | | | | | |
| 1 | XL | Thi công sửa chữa, cải tạo công trình | Thi công sửa chữa, cải tạo công trình | 1.594.043.863 | Từ nguồn chi thường xuyên năm 2026 của Liên đoàn Lao động Thành phố | Chỉ định thầu rút gọn | | 10 ngày | Quý III năm 2026 | Đơn giá cố định | 30 ngày | Không áp dụng | |
| | | **TƯ VẤN** | | | | | | | | | | | |
| 2 | TV1 | Tư vấn giám sát | Giám sát thi công cải tạo, sửa chữa công trình | 52.364.341 | Từ nguồn chi thường xuyên năm 2026 của Liên đoàn Lao động Thành phố | Chỉ định thầu rút gọn | | 10 ngày | Quý III năm 2026 | Trọn gói | 30 ngày | Không áp dụng | |
| 3 | TV2 | Kiểm toán độc lập | Kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn dự án hoàn thành | 18.933.634 | Từ nguồn chi thường xuyên năm 2026 của Liên đoàn Lao động Thành phố | Chỉ định thầu rút gọn | | 10 ngày | Quý III năm 2026 | Trọn gói | 10 ngày | Không áp dụng | |
| | | **Tổng giá trị** | | **1.665.341.838** | | | | | | | | | |